

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẠI TỪ
TỈNH THÁI NGUYÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 44/2024/HSST
Ngày 25/4/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẠI TỪ

- Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Quyên

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Mười
2. Ông Nguyễn Thanh Bắc

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh Thuý, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngân - Kiểm sát viên.

Ngày 25/4/2024, tại Hội trường Ủy ban nhân dân xã M, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 39/2024/HSST ngày 04/4/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34/2024/QĐXXST-HS ngày 09/4/2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Tạ Văn K, sinh ngày 21 tháng 6 năm 1996; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: Xóm N, xã V, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, đoàn thể, chính quyền): Không; Con ông: Tạ Văn K1, sinh năm 1973; Con bà: Nguyễn Thị N, sinh năm 1977; Vợ, con: Chưa có; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình.

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân: Tại bản án số 321/2018/HSST ngày 29/8/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên xử phạt Tạ Văn K 15 tháng tù, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 31/8/2019. Chấp hành xong án phí ngày 01/11/2018.

- Bị can bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/12/2023. Hiện bị can đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ thuộc Công an huyện Đ.

(Có mặt tại phiên tòa).

Người chứng kiến: Ông Đào Văn T, sinh năm 1960(*vắng mặt tại phiên tòa*)

Địa chỉ: Xóm D, xã V, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 21 giờ 00 phút ngày 15/12/2023, Tổ công tác Công an xã V - huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên (Tổ công tác) tiến hành tuần tra kiểm soát đảm bảo an ninh trật tự trên tuyến đường tỉnh lộ 263B thuộc xóm D, xã V, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên thì phát hiện một nam giới đang đi bộ trên đường có nhiều biểu hiện nghi vấn phạm tội về ma túy. Tổ công tác yêu cầu người nam giới dừng lại để kiểm tra hành chính, người nam giới chấp hành, khai tên là Tạ Văn K. Sau đó, K tự nguyện lấy từ túi áo khoác bên phải của K đang mặc trên người ra 01 gói chất bột màu trắng được gói bằng giấy có một mặt màu trắng, một mặt màu vàng giao nộp cho Tổ công tác. (K khai đó là chất ma túy, loại Heroine của K mua về để sử dụng). Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Tạ Văn K, thu giữ vật chứng là 01 gói chất bột màu trắng nêu trên. *(Niêm phong vào phong bì ký hiệu M)*

Cùng ngày 15/12/2023, Công an xã V chuyển hồ sơ đến Cơ quan CSĐT - Công an huyện Đ để xác minh, xử lý theo thẩm quyền.

Hồi 13 giờ 30 phút ngày 16/12/2023, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Đ phối hợp cùng Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh T mở niêm phong, cân xác định khối lượng chất bột màu trắng trong phong bì M có khối lượng 0,206 gam. *(Niêm phong vào bì ký hiệu M1 làm mẫu trưng cầu giám định)*. Vỏ giấy gói và vỏ bì M được niêm phong vào bì ký hiệu M2.

Tại Kết luận giám định số 30 ngày 24/12/2023 của Phòng K2 - Công an tỉnh T kết luận:

“Chất bột màu trắng trong phong bì niêm phong ký hiệu M1 gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine (H), có tên khoa học là D, được quy định tại Bộ luật hình

sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất; Khối lượng thu giữ ban đầu là 0,206 gam.

Tại cơ quan điều tra, Tạ Văn K khai như sau: Bản thân K là người nghiện chất ma túy, loại Heroine. Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 15/12/2023, do thèm chất ma túy nên K một mình đi bộ từ nhà đến khu vực cây xăng tại ngã ba đường thuộc xóm D, xã K, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên để tìm mua chất ma túy về để sử dụng. Đến nơi, K gặp một người đàn ông không quen biết, khoảng 30 tuổi, mặt đeo khẩu trang. K hỏi mua chất ma túy thì người đàn ông đồng ý bán. K đưa cho người đàn ông số tiền 100.000 đồng và nhận 01 gói chất bột màu trắng là chất ma túy loại Heroine được gói bằng giấy bạc có một mặt màu vàng, một mặt màu trắng. Sau khi mua được gói chất Heroine trên, K cất giấu gói Heroine vào túi áo khoác bên phải của K đang mặc trên người rồi đi bộ về nhà. Khi đang đi bộ trên đường tỉnh lộ 263B thì gặp Tổ công tác Công an xã V kiểm tra hành chính. Do biết bản thân đang tàng trữ trái phép chất ma túy trong người nên K tự nguyện lấy trong túi ra gói Heroine trên giao nộp cho Tổ công tác. Lời khai nêu trên của Tạ Văn K phù hợp với lời khai của người chứng kiến, và các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, Kết luận giám định, các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

- Vật chứng của vụ án gồm: 02 phong bì niêm phong ký hiệu M1, M2 (bên trong là mẫu chất ma túy hoàn lại sau giám định, vỏ gói ma túy thu giữ của K và vỏ phong bì ký hiệu M).

Toàn bộ số vật chứng trên được bảo quản, lưu giữ tại Kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đại Từ chờ xử lý.

Bản cáo trạng số 43/CT-VKSNDT ngày 02/4/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Từ truy tố Tạ Văn K về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, trong phần luận tội đối với bị cáo, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên giữ nguyên quan điểm truy tố. Sau khi phân tích, đánh giá các chứng cứ đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Tạ Văn K phạm tội Tàng trữ trái phép ma túy. Đề nghị: Áp dụng điểm c, khoản 1, Điều

249 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt Tạ Văn K mức án từ 24(Hai mươi bốn) tháng đến 30(Ba mươi) tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo và xử lý vật chứng theo quy định..

Bị cáo phải chịu án phí và được quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Trong phần tranh luận: Bị cáo không tranh luận gì, bị cáo thừa nhận việc truy tố, xét xử là không oan, đúng người, đúng tội;

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt đến mức thấp nhất để sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] .Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] .Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã mô tả, bị cáo xác định Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên truy tố là đúng người, đúng tội. Xét thấy lời nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa là tự nguyện, khách quan, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định, lời khai người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, người chứng kiến và những chứng cứ, tài liệu thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 21 giờ 00 phút ngày 15/12/2023, tại khu vực đường T thuộc xóm D, xã V, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên. Tạ Văn K đang tàng trữ trái phép 0,206 gam chất ma túy loại Heroine, mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị Tổ công tác Công an xã V bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

[3] Đánh giá của Hội đồng xét xử: Bị cáo là người đủ năng lực hành vi trách nhiệm dân sự và biết ma túy là vật cấm và được Nhà nước quản lý nhưng vẫn cố tình tàng trữ trái phép ma túy là 0,206 gam Heroine mục đích để sử dụng cho bản thân. Do vậy hành vi của bị cáo đã đủ căn cứ truy cứu trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Từ truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Nội dung điều 249 quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a, ...

c, H...có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”

Do vậy bị cáo phải chịu hình phạt mà điều luật đã quy định.

[4] Xét tính chất mức độ của vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý, sử dụng chất gây nghiện, gây mất trật tự trị an ở địa phương và là một trong các nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội khác...

[5] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo là người có nhân thân xấu, bị Tòa án xét xử bằng bản án có hiệu lực pháp luật nhưng đã được xoá án tích. Tuy nhiên bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân để trở thành công dân có ích cho xã hội, lại nghiện ma túy và tàng trữ trái phép chất ma túy.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự.

Từ những nội dung nêu trên Hội đồng xét xử thấy cần xử phạt bị cáo mức án tù 24 (Hai mươi bốn) tháng đến 30 (Ba mươi) tháng tù như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa hôm nay là phù hợp.

[6] Vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Đối với 02 phong bì niêm phong ký hiệu M1, M2 (bì niêm phong chứa chất ma túy và vỏ bao mẩu) là vật chứng của vụ án không có giá trị và giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về các vấn đề khác: Về nguồn gốc số ma túy, Tạ Văn K khai nhận mua của một người đàn ông không quen biết ở khu vực ngã ba đường thuộc xóm D, xã K, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên. Quá trình điều tra không xác định được nhân thân lai lịch của người này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ không có cơ sở làm rõ để xử lý.

[8] Về hình phạt bổ sung và án phí: Ngoài hình phạt chính lẽ ra Hội đồng xét xử phạt bổ sung bị cáo. Tuy nhiên bị cáo là người nghiện ma túy, không có tài sản và thu nhập nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo;

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

- Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Bởi các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố:

1. Bị cáo **Tạ Văn K** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Căn cứ vào điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ luật Hình sự; điểm s, khoản 1, Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự.

2. Xử phạt: Tạ Văn K **26 (Hai mươi sáu)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16/12/2023.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật Hình sự.

- Tịch thu tiêu huỷ: 01 bì niêm phong ký hiệu M1 bên trong chứa 0,206 gam ma túy Heroine và vỏ bao mẫu hoàn lại sau giám định và 01 bì niêm phong ký hiệu M2 chứa vỏ bì niêm phong ban đầu.

(Số vật chứng nêu trên đang được bảo quản tại kho của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đại Từ. Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng số 40 ngày 03/4/2024 giữa Cơ quan Công an huyện Đ và Chi cục thi hành án dân sự huyện Đại Từ).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Tạ Văn K phải nộp 200.000đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách nhà nước.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TN;
- VKSND tỉnh TN;
- VKSND huyện Đại Từ;
- Công an huyện Đại Từ;
- Chi cục THADS huyện Đại Từ;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Bị cáo;
- Lưu HS; lưu BP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Phan Thị Quyên